

Những Ngày Cuối



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Mác 12:41–44, Mác 13:1–32, Đa-ni-ên 9:24–27, Đa-ni-ên 7:25, 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13–18.*

CÂU GỐC: “*Bấy giờ người ta sẽ thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự đến trên đám mây; Ngài sẽ sai các thiên sứ đặt nhóm những kẻ được chọn ở bốn phương, từ đầu cùng đất cho đến đầu cùng trời*” (Mác 13:26, 27).

Bài học tuần này bắt đầu bằng một câu chuyện rất ngắn gọn ở cuối đoạn 12 của sách Mác, nơi Đức Chúa Giê-su đưa ra một tuyên bố sâu sắc về một hành động nhỏ của một bà góa. Tuy nhiên, phần chính của bài học tuần này đề cập đến Mác 13, một lời tiên tri nổi bật về số phận của đền thờ Giê-ru-sa-lem và nhiều điều khác nữa. Đoạn này, cùng với những phần tương ứng trong Ma-thi-ơ 24 và Lu-ca 21, kể về sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem và hơn thế nữa, còn đề cập cả đến ngày tận thế.

Điều Mác 13 nói rõ là lời tiên tri bắt đầu từ thời đấng tiên tri, Đức Chúa Giê-su, cho đến thời kỳ cuối cùng, tức sự tái lâm của Ngài. Phương cách này tuân theo cái được gọi là “cách giải thích mang tính lịch sử của lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng”, trái với cách nỗ lực đặt những lời tiên tri này vào quá khứ hoặc hướng tới tương lai.

Giống như nhiều lời dạy của Đức Chúa Giê-su trong Mác, lời chỉ dẫn của Chúa là để đáp lại câu hỏi hoặc sự hiểu lầm của các môn đồ Ngài. Những câu hỏi hoặc sự hiểu lầm này mang lại cho Đức Chúa Giê-su cơ hội để dạy những lẽ thật quan trọng đối với đời sống và kinh nghiệm của Cơ Đốc nhân. Đức Chúa Giê-su không chỉ nói trước về tương lai, mà còn hướng dẫn các môn đồ của Ngài thời ấy cũng như bây giờ, cách chuẩn bị cho những thử thách sắp tới.

Hai Đồng Xu

ĐỌC Mác 12:41-44. Người đàn bà góa dâng bao nhiêu? Và Đức Chúa Giê-su đã nói gì về việc ấy?

Đền thờ Giê-ru-sa-lem là một công trình kiến trúc đẹp đẽ và vô cùng huy hoàng. Ngôi đền thờ nổi bật giữa thành Giê-ru-sa-lem, và những tảng đá khổng lồ nặng hàng trăm tấn, được dùng để xây dựng nó, vẫn còn là một điều kỳ diệu cho đến ngày nay. Việc trùng tu, mở rộng đền thờ và ngọn đồi nơi đền thờ được dựng, bắt đầu dưới thời Hê-rốt Đại đế vào khoảng năm 20 trước Công nguyên, nhưng việc xây dựng và chỉnh trang công trình vẫn tiếp tục cho đến những năm 60 Công nguyên.

Rất nhiều người, khi đến đền thờ, mang nhiều tiền dâng để bỏ vào 13 chiếc rương đặt ở Sân Phụ nữ gần đền thờ sân trước của đền thờ nơi phụ nữ được phép vào. Chính tại đây, Đức Chúa Giê-su đang ngồi thì thấy một bà góa nghèo đến gần và bỏ hai đồng leptá vào. Số tiền này tương đương với 1/32 của một đơ-ni-ê, một đơ-ni-ê tương đương một ngày lương cho người làm công thông thường thời ấy. Như thế, tiền dâng của người đàn bà này thật rất ít.

Nhưng Đức Chúa Giê-su đã cảm động trước lễ vật của bà. Nhiều người giàu đã bỏ vào rương những số tiền lớn, nhưng Ngài không bình luận gì về của lễ của họ khi họ dâng. Nhưng tiền dâng của bà góa này đã làm Ngài thốt lên sự ca ngợi. Ngài nói rằng bà ta đã dâng nhiều hơn những người khác. Làm sao điều đó có thể được? Đức Chúa Giê-su nói rằng những người khác họ đã dâng sự dư thừa của họ, nhưng bà góa này dâng hiến trong sự nghèo khổ của mình. Những người giàu, họ dâng, nhưng họ vẫn còn lại rất nhiều; bà ta đã dâng hiến tất cả những gì bà ta có để sống.

Điều này khiến cho số tiền dâng của bà trở nên vô cùng lớn lao, mặc dù giá trị tiền tệ của nó rất nhỏ.

Câu chuyện này chứa đựng một bài học sâu sắc về việc quản lý các của dâng. Giá trị của việc dâng hiến cho công việc của Chúa, không phụ thuộc vào hành động của những người lãnh đạo. Giới lãnh đạo tôn giáo của đền thờ đã tham nhùng, nhưng không vì đó mà Đức Chúa Giê-su từ chối việc dâng lễ vật. Nếu đã từng có những nhà lãnh đạo tôn giáo tham nhùng (như Cai-phe? Hay An-na?), thì những người đó vào thời điểm này nằm trong số những người tồi tệ nhất. Và Đức Chúa Giê-su cũng biết điều đó.

Đúng là những người lãnh đạo có trách nhiệm thiêng liêng trong việc sử dụng các của dâng theo ý muốn của Chúa; nhưng ngay cả khi họ không làm như vậy, thì những người dâng hiến vì mục đích của Chúa vẫn được ban phước trong sự dâng hiến của họ, như người phụ nữ này.

Mặt khác, việc giữ lại phần mười hoặc lễ vật khi người lãnh đạo làm điều gì đó không đẹp lòng, có nghĩa là chúng ta xem việc dâng hiến của mình gắn liền với hành động của họ, thay vì được thực hiện để tạ ơn Chúa. Cho dù ý tưởng giữ lại phần mười hay dâng hiến có hấp dẫn đến mấy, thì làm điều đó vẫn là sai.

Câu chuyện này dạy chúng ta điều gì về tầm quan trọng của việc trung tín trong những gì chúng ta dâng hiến cho công việc Chúa?

Không Một Hòn Đá Nào Chống Trên Một Hòn Đá Khác

ĐỌC Mác 13:1-13. Các môn đồ trả lời như thế nào trước những lời Đức Chúa Giê-su nói về đền thờ, và lời Chúa đáp lại với họ có ý nghĩa nghiêm trọng nào?

Như chúng ta đã biết, toàn thể đền thờ và khuôn viên là một công trình kiến trúc thực sự tuyệt vời. Josephus (một sử gia người Do Thái) ghi chú rằng Công Hoàng gia ở phía nam của khuôn viên có 162 cây cột, mỗi cây cột lớn bằng ba người nắm tay nhau ôm vòng mới đủ (theo sách *Antiquities*, 15.11.5 §§413–414). Đức Chúa Giê-su nói rằng *tất cả sẽ bị đổ xuống*. Một lời tiên tri liên quan đến cấu trúc tuyệt vời này đối với người nghe sẽ giống như ngày tận thế.

“Khi sự chú ý của Đấng Christ bị thu hút bởi sự tráng lệ của ngôi đền, những suy nghĩ không thoát nên lời của Đấng bị Chối bỏ đó chắc phải là gì! Quang cảnh trước mặt Ngài quả thực rất đẹp, nhưng Ngài buồn bã nói: Ta thấy hết. Các tòa nhà thực sự tuyệt vời. Các người chỉ những bức tường này dường như không thể phá hủy được; nhưng hãy nghe lời Ta: Sẽ đến một ngày ‘không còn hòn đá nào sót lại trên hòn đá khác nữa. Cả thầy đều đổ xuống.’” —Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 627.

Các môn đồ muốn biết khi nào lời tiên đoán của Đức Chúa Giê-su sẽ thành hiện thực. Vì vậy, trong Mác 13:4, một nhóm nhỏ, Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng và Anh-rê, xin Ngài cho biết về thời điểm ấy. Họ muốn biết khi nào tất cả những điều này sẽ xảy ra và dấu hiệu nào cho thấy chúng sắp xảy ra.

Điều lạ lùng trong Mác 13:5–13 là Đức Chúa Giê-su dành phần lớn thời gian của Ngài không phải để mô tả sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem mà để cảnh báo các môn đồ về những gì họ có thể mong đợi trong chức vụ thành lập hội thánh Cơ Đốc ban đầu. Nghe thấy dường như cũng không phải là một công tác dễ dàng.

Trên thực tế, họ sẽ bị bức hại, đưa ra xét xử và một số sẽ bị giết. Nhưng qua tất cả những điều này, Đức Chúa Giê-su cho thấy rằng đó cũng chưa phải là cuối cùng. Họ chớ nên bị lừa dối bởi những sự kiện hỗn loạn. Hơn nữa, Đức Thánh Linh sẽ ban cho họ lời nói vào đúng thời điểm, ngay cả khi gia đình và bạn bè rời bỏ họ.

Điểm rút ra từ những lời mở đầu này trong lời tiên tri của Đức Chúa Giê-su, là con dân Đức Chúa Trời không phải sợ trước những hỗn loạn và thử thách, vì Thánh Linh của Đức Chúa Trời sẽ giúp họ vượt qua khó khăn. Nhưng họ phải thận trọng.

Kinh nghiệm của riêng bạn về những thử thách xảy ra từ việc theo Đức Chúa Giê-su là gì? Nếu bạn chưa có, bạn cần phải hỏi xem, bạn có thực sự theo Ngài không?

Sự Tàn Nát Gồm Ghiếc

ĐỌC Mác 13:14–18. Đức Chúa Giê-su nói gì để chúng ta có thể hiểu được sự “tàn nát gồm ghiếc” là gì?

Đức Chúa Giê-su đi đến điểm chính về sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem trong Mác 13:14. Ngài nói đến “sự tàn nát gồm ghiếc”. Chúa nói rằng người đọc nên hiểu. Với những lời này, Đức Chúa Giê-su đang hướng các môn đồ đến với sách Đa-ni-ên. Thuật ngữ này xuất hiện trong Đa-ni-ên 9:27, Đa-ni-ên 11:31 và Đa-ni-ên 12:11, với sự tương đồng trong Đa-ni-ên 8:13.

ĐỌC Đa-ni-ên 9:26, 27. Ai là “Đấng được xúc dầu” và ai là “kẻ hủy phá sẽ đến”?

“Đấng được xúc dầu” trong Đa-ni-ên 9:26 là từ trong tiếng Do Thái *māšiah*, trong tiếng Anh có nghĩa là Đấng Mê-si. Khi nghiên cứu kỹ Đa-ni-ên 9:24–27, rõ ràng người được xúc dầu này ám chỉ sự đến của Đức Chúa Giê-su Christ.

Nhưng ai là “kẻ hủy phá sẽ đến”, kẻ mang đến sự hoang tàn cho thành Giê-ru-sa-lem? Thành phố này, vào năm 70 Công nguyên, đã bị tướng La Mã Titus phá hủy. Vì vậy, có vẻ hợp lý khi cho rằng ông là “kẻ hủy phá sẽ đến” được nhắc đến trong Đa-ni-ên 9:26, 27. Hai người này có mối liên hệ với nhau vì cách đối xử với Đấng Mê-si đã cho thấy sự diệt vong của thành phố.

Tuy nhiên, “sự tàn nát gồm ghiếc” mà Đức Chúa Giê-su nói đến trong Đa-ni-ên là gì? Thật không may, nhiều học giả tin rằng sự ghê tởm này ám chỉ việc Antiochus Epiphanes xúc phạm đền thờ vào thế kỷ thứ hai trước Công nguyên. Tuy nhiên điều đó cũng không đúng. Đức Chúa Giê-su mô tả “sự tàn nát gồm ghiếc” là điều xảy ra sau thời gian của Ngài ở đây, vì vậy nó không thể ám chỉ điều gì đó đã xảy ra hai thế kỷ trước chức vụ trên đất của Đấng Christ.

Thay vào đó, sự gồm ghiếc có thể đề cập đến việc thiết lập các tiêu chuẩn ngoại giáo, của người La Mã ở Y-sơ-ra-ên trong cuộc vây hãm Giê-ru-sa-lem vào cuối những năm 60 Công Nguyên. Đây là dấu hiệu cho những Cơ Đốc nhân chạy trốn và họ đã làm như vậy.

Đúng như lời tiên tri của Đức Chúa Giê-su, thành Giê-ru-sa-lem thất thủ. Làm thế nào chúng ta có thể học cách tin cậy Ngài và mọi lời tiên tri trong Kinh Thánh?

Cơn Hoạn Nạn Lớn

ĐỌC Mác 13:19. Câu này nói về điều gì?

Mác 13:14 liên quan đến sự tàn phá gồm ghiếc là những cột trụ mà đoạn này xoay quanh (xem phần nghiên cứu của ngày thứ Ba). Mác 13:19 cũng đánh dấu một điểm chuyển tiếp, đề cập đến một cơn đại nạn mà từ khi khai thiên lập địa chưa hề có như vậy. Điều này báo trước một cuộc đàn áp lớn hơn hoặc rộng hơn những gì đã xảy ra vào thời điểm thành Giê-ru-sa-lem sụp đổ. Mác 13:19 cũng chuyển sang thì tương lai, hướng tới những sự kiện xa hơn thời Đức Chúa Giê-su.

Giống như Mác 13:14 lặp lại lời tiên tri của Đa-ni-ên 9, trong Mác 13:19–23, cuộc bắt bớ lớn được mô tả ở đây cũng lặp lại lời tiên tri trong Đa-ni-ên 7 và 8, khi quyền lực của cái sừng nhỏ bắt bớ dân Đức Chúa Trời trong “một kỳ, những kỳ và nửa kỳ” (Đa-ni-ên 7:25). Khoảng thời gian 1,260 ngày được tiên tri này tương đương với 1,260 năm theo nghĩa đen (Dân số Ký 14:34, Ê-xê-chi-ên 4:6). Thời gian này kéo dài từ năm 538 Công nguyên đến năm 1798 Công nguyên. Vào năm 1798 Công nguyên, Napoleon cử tướng của mình đi bắt giáo hoàng. Trong khoảng thời gian 1,260 năm này, thế lực của cái sừng nhỏ đã đàn áp và giết chết những người không đồng ý với hệ thống quản trị hội thánh của nó.

ĐỌC Mác 13:20–23. Đức Chúa Trời ban cho dân sự Ngài niềm hy vọng nào trong thời kỳ bắt bớ, và Ngài đưa ra lời cảnh báo nào cho họ khi cuộc đại nạn kết thúc?

Mác 13:20 nói về việc sự bắt bớ được rút ngắn lại vì có dân Chúa. Về mặt lịch sử, ngọn lửa bách hại đã giảm đi sau khi phong trào Cải cách Tin lành nổi lên, rút ngắn thời gian đau khổ. Khi quyền lực của chiếc sừng nhỏ suy yếu, ngày càng có nhiều người tham gia phong trào cải cách. Nhưng sức mạnh của cái sừng nhỏ sẽ lại trỗi dậy, như lời tiên tri trong Khải huyền 13 đã chỉ ra.

Trong Mác 13:21–23, Đức Chúa Giê-su cảnh báo về một mối đe dọa khác, đó là các tiên tri giả và christ giả, những kẻ sẽ trỗi dậy trước khi Ngài trở lại. Chúa cảnh báo những người theo Ngài hãy cẩn thận với họ.

Vào thời điểm Đức Chúa Giê-su cảnh báo về các christ giả, phong trào của Ngài thậm chí còn chưa bắt đầu, tuy nhiên, Ngài đã có thể đưa ra một lời tiên đoán đầy kinh ngạc đến mức đã trở thành sự thật. Lời báo trước của Chúa làm tăng niềm tin của chúng ta vào Lời Chúa như thế nào?

Sự Đến Của Con Người

ĐỌC Mác 13:24-32. Sự kiện lớn lao nào được diễn tả ở đây?

Không gì khác hơn là sự hồi lai của Đức Chúa Giê-su Christ trong vinh quang, báo trước bởi những hiện tượng lạ về mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Tân Ước chứa đầy những lời tiên tri hướng đến sự kiện kỳ diệu này. Sứ đồ Phao-lô mô tả chi tiết đó trong 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13–18, là phần ông nói về những người đã ngủ trong Đấng Christ được sống lại và được cùng với các thánh đồ còn sống để gặp Đấng Christ trên không trung. Trong 1 Cô-rinh-tô 15, sứ đồ nói chi tiết về thực tế sự sống lại của người chết, xảy ra khi Đấng Christ trở lại.

Phi-e-rơ cũng mô tả ngày trọng đại đó trong 2 Phi-e-rơ 3:3–13, giải thích rằng Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài, mà muốn tất cả mọi người đều ăn năn. Và Khải huyền có những mô tả sống động về sự tái lâm của Đấng Christ (xem *Khải huyền 1:7*, *Khải huyền 6:12–17*, *Khải huyền 14:14–20* và *Khải huyền 19:11–21*). Lời dạy nhất quán của Tân Ước là sự tái lâm của Đấng Christ đối với mỗi con người là hữu hình, thấy được và nghe được. Mọi người sẽ nhìn thấy Ngài khi Ngài tái lâm.

Tuy nhiên, Đức Chúa Giê-su muốn nói gì khi nói “thế hệ này”, “ngày đó” hay “giờ đó”? Những lời này đã làm nhiều người bối rối vì rõ ràng thế hệ mà Đức Chúa Giê-su nói đến đã chết từ lâu.

Người ta đưa ra một số lời giải thích cho đoạn Kinh Thánh này. Một số người cho rằng từ “thế hệ” có thể ám chỉ một chủng tộc, trong trường hợp này là người Do Thái. Điều đó có nghĩa là chủng tộc Do Thái sẽ không bị diệt vong trước khi Đấng Christ trở lại. Một giải thích khác là nói về thế hệ những người chứng kiến tất cả các dấu hiệu được ứng nghiệm, họ sẽ không chết trước khi Đấng Christ tái lâm.

Nhưng một giải thích đơn giản hơn là lưu ý rằng trong Mác 13:30, Đức Chúa Giê-su dùng từ “này” như trong “thế hệ này” và trong Mác 13:32 từ “đó” như trong “ngày và giờ đó”. Trong Mác 13, từ “này” (*houtos*, *hautē*, *touto*) xuất hiện nhiều hơn trong các câu 1–13, dẫn đến sự tàn phá thành Giê-ru-sa-lem. Từ “đó” mô tả về phần sau của đoạn 13.

Vì vậy, “thế hệ này” rất có thể ám chỉ thế hệ ở thế kỷ thứ nhất, thế hệ đã chứng kiến sự tàn phá thành Giê-ru-sa-lem, như Mác 13:30 mô tả. Tuy nhiên, Mác 13:32 đề cập đến sự tái lâm của Đấng Christ, vẫn còn trong tương lai và vẫn còn rất xa so với thế kỷ thứ nhất. Do đó, Mác 13:32 dùng từ “đó” để nói về những sự kiện xa hơn kể từ thế kỷ thứ nhất.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc chương “On the Mount of Olives,” tr. 627-636 trong sách *The Desire of Ages* của Ellen G. White.

Có nhiều điều đang xảy ra trên thế giới rất đáng lo ngại. Người ta thực sự sợ hãi về những gì đang diễn ra. Làm thế nào chúng ta, những người Cơ Đốc Phục Lâm, là những người được ban cho khả năng “theo dõi các dấu hiệu” của các sự kiện, có thể sử dụng những điều này để hướng mọi người đến niềm hy vọng mà chúng ta có nơi Đức Chúa Giê-su và lời hứa về sự tái lâm của Ngài?

“Bởi vì chúng ta không biết chính xác thời gian Ngài đến nên chúng ta được lệnh phải thức canh. ‘Phước cho những đầy tớ nào khi Chúa đến thấy họ thức canh.’ Lu-ca 12:37. Những người chờ đợi sự tái lâm của Chúa không chờ đợi trong sự chờ đợi vu vơ. Sự kỳ vọng về sự tái lâm của Đấng Christ là làm cho loài người kính sợ Chúa và sợ sự phán xét của Ngài đối với những vi phạm. Đó là đánh thức họ về tội lỗi lớn lao khi khước từ những lời thương xót của Ngài. Những ai đang trông đợi Chúa là đang thanh tẩy tâm hồn mình bằng cách vâng phục lẽ thật. Với việc cẩn thận thức canh, họ kết hợp với sự làm việc nghiêm túc. Bởi vì họ biết rằng Chúa đang ở trước cửa, nên lòng nhiệt thành của họ được thúc đẩy để cộng tác với những sự khôn sáng thiên thượng trong việc cứu rỗi các linh hồn. Đây là những đầy tớ trung tín và khôn ngoan sẽ “phát lương phạn cho họ” đúng lúc cho người nhà của Chúa.’ Lu-ca 12:42. Họ đang tuyên bố lẽ thật mà đặc biệt phù hợp cho thời đại hôm nay. Giống như Ê-nóc, Nô-ê, Áp-ra-ham và Mô-i-se, mỗi người đều tuyên bố lẽ thật cho thời đại của mình, thì các tôi tớ của Đấng Christ giờ đây cũng sẽ đưa ra lời cảnh báo đặc biệt cho thế hệ của họ.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 634.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Dâng hiến cho công việc của Chúa là một chuyện. Dâng hiến với lòng hy sinh là một chuyện khác. Sự khác biệt là gì và tại sao sự khác biệt đó lại quan trọng?
2. Tại sao Đức Chúa Trời không ngăn chặn cuộc bách hại dân Ngài qua bao nhiêu thế kỷ và cả trong thế giới ngày nay? Làm thế nào chủ đề Thiện Ác Đấu Tranh giúp chúng ta phần nào hiểu được tại sao sự bắt bớ đàn áp lại tồn tại?
3. Những dấu hiệu nào về sự tái lâm của Đấng Cơ Đốc đặc biệt nổi bật đối với bạn trong thế giới hiện tại?
4. Hãy nghĩ về tình trạng của người chết và sự thật là người chết ngủ yên cho đến khi Đấng Christ trở lại. Mọi người nhắm mắt khi chết, và điều tiếp theo họ biết là gì? Đối với mỗi người, làm thế nào để ý tưởng này giúp chúng ta thấy sự tái lâm Đấng Christ luôn rất gần?